

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM GIANG
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HSST
Ngày: 31/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông: A Lăng Ping.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: BHát Châu;

Ông: A Lăng Vượt.

- Thư ký phiên tòa: Bà: Lê Thị Linh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang tham gia phiên tòa: Ông: Võ Cao Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Quý P, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1992 tại thị xã P, tỉnh T; Nơi đăng ký thường trú: Xóm L, xã B, thị xã P, tỉnh T; Tạm trú tại: 312, đường N, phường A, quận T, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Cao S, sinh năm 1969 và bà Liễu Thị S, sinh năm 1968 (đã chết); bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 08/01/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 08/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Giang). Bị cáo đã chấp hành xong

án phí, chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự số tiền 4.100.000 đồng.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/5/2017, bị cáo bị Công an thị trấn Thanh Mỹ, huyện Nam Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau”, phạt tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo đã nộp xong tiền phạt ngày 27/6/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2020 sau đó chuyển sang tạm giam. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông: Đặng Văn C; sinh năm 1995; nơi cư trú tại thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

Bà: Chơ Rum S; sinh năm 1989; nơi cư trú tại thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 25 phút, ngày 11/6/2020 tại Km 65+7, Quốc lộ 14D, thuộc địa phận xã La Êê, huyện Nam Giang, Tổ tuần tra, kiểm soát của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Nam Giang khi đang thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại đây, thì phát hiện xe ô tô Ford Transit, màu trắng, biển kiểm soát 43B-034.76, đang di chuyển theo hướng từ Thanh Mỹ về xã La Êê, có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra người và phương tiện. Qua kiểm tra người đàn ông lái xe, Tổ công tác phát hiện trong túi quần phía sau của đối tượng có 01 ví da màu đà, khi tiến hành mở kiểm tra các ngăn của ví da thì phát hiện có 01 gói giấy màu xanh, tiến hành mở gói giấy đó bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine. Qua làm việc, người lái xe khai nhận họ tên là Lương Quý P. P khai nhận gói chất bột màu trắng mà Tổ công tác phát hiện là ma túy của mình mua tại Đà Nẵng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lương Quý P. Tại Cơ quan điều tra, Lương Quý P khai nhận: P bắt đầu sử dụng ma túy cuối tháng 3/2020, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. P làm nghề lái xe chạy xe Quý Vinh tuyến La Êê, Nam Giang xuống thành phố Đà Nẵng và ngược lại. Vào sáng ngày 11/6/2020, P lái xe đón và bắt khách chạy từ La Êê xuống, khi đến thành phố Đà Nẵng lúc đó khoảng 11 giờ cùng ngày. Sau khi trả khách xong, P đến cây xăng Thái Lộc để đổ dầu cho xe, trong lúc đang đổ dầu thì có 01 người đàn ông lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe máy đến

gần P và nói “*Tôi còn một gói hàng (ý nói ma túy) giá 200.000 đồng anh có mua không?*”, do nghiện ma túy nên P đồng ý mua gói ma túy đó với giá 200.000 đồng. Sau khi đã đưa gói ma túy cho P, người đàn ông đó bỏ đi, còn P cầm gói ma túy trên tay, đổ dầu xong, P điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường vắng (P không nhớ tên đường) lấy gói ma túy ra sử dụng một ít, sau đó, P gói lại gói ma túy như cũ cất vào ví da của mình, rồi tiếp tục điều khiển xe đi đón khách và lấy hàng hóa. Sau khi đón khách và bốc hàng hóa xong, P điều khiển xe quay đầu về lại xã La Êê huyện Nam Giang, khi đi đến địa điểm như trên thì bị phát hiện và bắt giữ. Qua đấu tranh, P khai nhận mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng;
- 01 (một) xe ô tô Ford Transit 16 chỗ, màu trắng, biển kiểm soát 43B-034.76;
- 01 (một) ví da màu nâu, bên trong chứa số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ) và 08 Đô la Mỹ;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 và 02 thẻ sim gắn trên mỗi điện thoại;
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2, 01 (một) Giấy CMND, 01 (một) Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ đều mang tên Lương Quý P.

Tại Kết luận giám định số 73/PC09, ngày 12/6/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng cục-bột màu trắng (Mẫu ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,146 gam.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 20/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nam Giang truy tố bị cáo Lương Quý P về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nam Giang thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố; Qua xem xét tính chất của vụ án, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, tuyên bố bị cáo Lương Quý P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Áp dụng Điều 56 và khoản 5 Điều 65 BLHS tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 08/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Giang về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đã xử phạt bị cáo

15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Trước khi thực hiện hành vi “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” thì bị cáo có việc làm ổn định (nghề lái xe), có thu nhập và có tài sản riêng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy Heroine còn lại sau giám định và 01 (một) ví da màu nâu;

- Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe ô tô Ford Transit 16 chỗ, màu trắng, biển kiểm soát 43B-034.76; số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ) và 08 Đô la Mỹ; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 và 02 thẻ sim gắn trên mỗi điện thoại. Nhưng phải tiếp tục tạm giữ số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ), 08 Đô la Mỹ để đảm bảo việc thi hành án.

Vấn đề khác: Đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại cây xăng Thái Lộc, bị cáo không rõ nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không bào chữa, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Nam Giang, Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về định tội và định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. HĐXX xác định được:

Vào lúc 17 giờ 25 phút, ngày 11/6/2020 tại Km 65+7 Quốc lộ 14D, thuộc địa phận xã La Dêê, huyện Nam Giang, Tổ tuần tra, kiểm soát của Đoàn Biên

phòng Cửa khẩu Nam Giang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, tiến hành kiểm soát xe ô tô Ford Transit, màu trắng, biển kiểm soát 43B-034.76 do bị cáo Lương Quý P điều khiển. Qua kiểm tra người bị cáo P, Tổ công tác phát hiện trong túi quần phía sau của bị cáo có 01 ví da màu nâu, khi kiểm tra các ngăn của ví da thì phát hiện có 01 gói giấy màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Bị cáo P khai nhận gói chất bột màu trắng mà Tổ công tác phát hiện là ma túy của bị cáo mua tại Đà Nẵng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt quả tang đối với bị cáo và tạm giữ các vật chứng, tang vật liên quan.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của bị cáo P. Tại Kết luận giám định số 73/PC09, ngày 12/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng cục - bột màu trắng (mẫu ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,146gam.

Xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và hoàn toàn biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã bất chấp và cố ý tàng trữ 0,146gam ma túy, loại Heroine. Do đó, HĐXX có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Quý P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bản Cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Tính chất phạm tội là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc gây nghiện, ma túy không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến gia đình và cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác; Ma túy là mối nguy hại đối với Quốc gia, dân tộc, vì vậy Nhà nước đã có nhiều biện pháp, chế tài nhằm kiểm soát các chất ma túy, nhưng tình hình tội phạm liên quan đến ma túy vẫn diễn biến phức tạp; Bản thân bị cáo làm nghề lái xe ô tô vận tải hành khách nhưng lại nghiện ma túy và cố ý mua ma túy để tàng trữ, sử dụng trong hành trình điều khiển xe là không đảm bảo an toàn, nguy cơ gây tai nạn rất cao, ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương, xã hội; nên cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 08/01/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Đang trong thời gian thử thách bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi

phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bản thân là lao động chính, gia đình khó khăn, có công với Nhà nước (ông nội Lương Quý D và ông ngoại Liễu Văn C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Nhân thân: Năm 2017, bị Công an thị trấn Thanh Mỹ, huyện Nam Giang xử lý hành chính phạt tiền, bị cáo đã nộp phạt xong; Hiện nay, bị cáo chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự số tiền 4.100.000 đồng theo Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 08/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Giang xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, mà lại tiếp tục phạm tội là thể hiện thái độ coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo có công việc ổn định (nghề lái xe), có thu nhập, có tài sản riêng nên phải áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Do đó, HĐXX phạt bổ sung buộc bị cáo phải nộp số tiền 5.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) ví da màu nâu là phương tiện của bị cáo để cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ), 08 Đô la Mỹ; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 và 02 thẻ sim gắn trên mỗi điện thoại là các tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi tàng trữ chất ma túy, nên tuyên trả cho bị cáo. Nhưng phải tiếp tục tạm giữ số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ), 08 Đô la Mỹ để đảm bảo việc thi hành án, như đề nghị của Kiểm sát viên là hợp lý.

- Đối với 01 (một) xe ô tô Ford Transit 16 chỗ, màu trắng, biển kiểm soát 43B-034.76 là tài sản của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo làm nghề lái xe, đây là phương tiện vận tải hành khách của bị cáo, bị cáo không có chủ ý dùng phương tiện này để đi mua ma túy và cũng không tàng trữ ma túy trên chiếc xe này mà chỉ tàng trữ trong ví da để trong túi quần bị cáo đang mặc. Vì vậy, HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp;

- Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2, 01 (một) Giấy CMND, 01 (một) Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ đều mang tên Lương Quý P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Vấn đề khác: Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại cây xăng Thái Lộc, bị cáo không rõ nhân thân lai lịch, do đó không có cơ sở để điều tra, Viện kiểm sát không đề cập trách nhiệm, nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Tuyên bố bị cáo Lương Quý P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Quý P 03 (ba) năm tù.

Áp dụng thêm Điều 55, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 BLHS tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 08/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Giang về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đã xử phạt bị cáo Lương Quý P 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 11/6/2020.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bị cáo P, trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS: Tuyên phạt bổ sung, buộc bị cáo P phải nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng y) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 0,064gam Heroine còn lại sau giám định, kể cả bao gói (Được niêm phong trong phong bì số 73/PC09 có chữ ký của Lê Hoàng Vũ, Mai Thị Lệ Hằng và Lê Hữu Nam và được đóng giáp lai 09 hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự).

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) ví da màu nâu (Được niêm phong trong phong bì màu trắng).

- Tuyên trả lại cho bị cáo: số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ), 08 Đô la Mỹ; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 (đã qua sử dụng) và 02 thẻ sim gắn trên mỗi điện thoại (Được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký của những người liên quan và được đóng 03 dấu niêm phong). Nhưng phải tiếp tục tạm giữ số tiền 2.326.500 đồng (tiền VNĐ) và 08 Đô la Mỹ để đảm bảo việc thi hành án.

- Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe ô tô Ford Transit 16 chỗ, màu trắng, biển kiểm soát 43B-034.76.

(Toàn bộ vật chứng đã được chuyển giao đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Quý P phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng y) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an tỉnh Quảng Nam (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam
(Bộ phận lý lịch tư pháp);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

A Lăng Ping